

TÊN CỦA EM:.....Lớp:.....

PHẦN I: Tích vào ô có câu trả lời đúng:

Câu 1. Chu vi của hình tròn có bán kính bằng 2,5cm là

- A. 7,85cm B. 157cm C. 15,7cm D. 3,925cm

Câu 2. Tính cạnh hình lập phương biết diện tích toàn phần của nó là $1,5\text{dm}^2$.

- A. 0,05dm B. 5dm C. 0,5dm D. 0,25dm

Câu 3. Khoanh vào chữ cái đặt trước cách đổi sai:

- A. $0,045\text{m}^3 = 45\text{dm}^3$
 B. $0,045\text{m}^3 = 4500\text{cm}^3$
 C. $0,045\text{m}^3 = 45000\text{cm}^3$
 D. $0,045\text{m}^3 = \frac{45}{1000}\text{m}^3$

PHẦN II: Nhấp vào mũi tên và chọn dòng có câu trả lời đúng:

Câu 4. Một miếng bìa hình tam giác có độ dài cạnh đáy bằng 15dm, diện tích bằng 57dm^2 . Tính độ dài chiều cao tương ứng.

PHẦN III: Nối đề bài với câu trả lời đúng:

Câu 5. Một hình thang có đáy lớn bằng 5,6cm, đáy bé bằng 4cm, chiều cao bằng 0,35dm. Diện tích hình thang đó là

100

Câu 6. An có 40 viên bi. Số bi của An bằng 40% số bi của Bình. Vậy số bi của Bình là

16,8

PHẦN IV:

Câu 1. Em nhập kết quả vào ô bên dưới nhé.

Câu	a) $0,8475 + 9384$	b) $12345 - 987,65$	c) $0,987 \times 6,54$	d) $560,88 : 4,56$
Kết quả				

Câu 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) $335\text{dm}^3 = 0,335\text{m}^3$ ☐

b) $72054\text{dm}^3 = 72,54\text{m}^3$ ☐

c) $\frac{1}{5}\text{m}^3 = 200\text{dm}^3$ ☐

d) $0,25\text{m}^3 = 250\text{dm}^3$ ☐

Câu 3. Tính giá trị của các biểu thức sau:

a) $20 : 16 + 9,36$
 =
 =

b) $31,8 \times 2,5 - 42,9$
 =
 =

PHẦN V: Em kéo và kết quả đúng vào chỗ chấm.

Câu 4. Một bể cá bằng kính dạng hình hộp chữ nhật không nắp có chiều dài 12,5dm, chiều rộng 7,5dm, chiều cao 5,4dm.

a) Diện tích xung quanh của bể cá là:

b) Diện tích đáy bể cá là:

c) Diện tích kính dùng làm bể cá là:

216 (dm²)

309,75 (dm²)

93,75 (dm²)

PHẦN VI: Em nhập kết quả và đơn vị

Câu 5.

Cho hình chữ nhật ABCD có kích thước như hình vẽ và biết M là trung điểm của cạnh DC.

Diện tích hình tam giác AMC là:

